

Bản án số: 158 /2024/HSST

Ngày 19 - 03 - 2024.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hoàng Văn Thành.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Thịnh.**

Ông **Đình Văn Hưng.**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thúy Hằng**, Kiểm sát viên.

Ngày 19/03/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo.

Họ và tên: **B Q M**, sinh năm: 19xx; Giới tính: Nam; **NĐKHKT:** Số 35 ngõ 2, đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; **Chỗ ở:** Phòng 304, chung cư Mimi, số nhà 18, ngõ 488 đường Trần Cung, phường Cỏ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; **Trình độ học vấn:** 12/12; **Nghề nghiệp:** Nguyên cán bộ hạ tầng cấp thoát nước, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp, thành phố Hà Nội; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Dân tộc:** Kinh; **Tôn giáo:** Không; Con ông: Bùi Văn L và con bà: Trịnh Thị H; Vợ: Nguyễn Diệu L; Có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo đái thú và bị tạm giữ ngày 15/09/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo B Q M: Ông **Đỗ Xuân Đảm**, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Lion, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại:

Ông **Hồ Đức H**, sinh năm 196X. Có mặt.

Trú tại: Số 7, ngách 75, ngõ Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Hồ Quốc H**, sinh năm 1969. Có mặt.

Trú tại: P1A1, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. Chị **Nguyễn Ngọc Tr**, sinh năm 2001. Vắng mặt.

Trú tại: Ấp 6, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

3. Chị **Bùi Phương M**, sinh năm 1982. Có mặt.

Trú tại: Phòng 304, chung cư Mimi, số nhà 18, ngõ 488 đường Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 02/04/2023 Cơ quan CSĐT, Công an quận Đống Đa tiếp nhận đơn của ông Hồ Đức Hà tố giác bị cáo B Q M đã có hành vi chiếm đoạt của ông Hà số tiền 650.000.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định:

Ngày 30/10/2015, UBND thành phố Hà Nội có Quyết định số: 5789/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư và phê duyệt điều chỉnh đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật xung quanh Hồ Linh Quang. Theo Quyết định trên, căn hộ của ông Hồ Đức Hà tại Số 15, tổ 20 phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (Nay là số 71 ngõ Văn Chương II, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) thuộc diện phải giải tỏa, thực hiện di dời để giải phóng mặt bằng.

Ngày 18/06/2018, UBND thành phố Hà Nội ra Quyết định số: 1540/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quyết định số: 5510 ngày 27/12/2017 của UBND quận Đống Đa về việc duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với căn hộ số 71 ngõ Văn Chương II, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật xung quanh Hồ Linh Quang theo đó căn hộ sẽ được bồi thường số tiền 5.754.359.000 đồng.

Căn cứ Quyết định số:1626/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND quận Đống Đa phân công đối với bị cáo B Q M, Cán bộ phòng quản lý dự án, chủ trì triển khai thực hiện công tác Giải phóng mặt bằng của dự án xung quanh Hồ Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số: 88/QĐ-BQLHTKT&NN ngày 11/7/2022 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp, phân công đối với bị cáo B Q M, Cán bộ phòng quản lý dự án, chủ trì thực hiện công tác Giải phóng mặt bằng của dự án xung quanh Hồ Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Năm 2020, thấy mức đền bù chưa thỏa đáng ông Hồ Đức Hà đã liên hệ với các nơi để tìm cách giải quyết việc tăng tiền đền bù đối với nhà của mình, thông qua ông Hồ Quốc Hưng (Sinh năm 1969; Trú tại: P1A1 phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) ông Hà biết chị Nguyễn Thị Hà (Sinh năm 1984 số 4 ngách 4/24 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) là cán bộ địa chính phường Văn Chương. Thông qua chị Hà ông Hồ Đức Hà biết bị cáo B Q M là cán bộ của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội nằm trong ban giải phóng mặt bằng của dự án này. Khoảng tháng 10/2021, ông Hồ Quốc Hưng đã gặp và đặt vấn đề nhờ bị cáo B Q M giúp hộ gia đình ông Hà được tăng khoản tiền đền bù và được hưởng thêm cơ chế chính sách khác (Nếu có). Sau khi xem hồ sơ của nhà ông Hà, bị cáo Minh thấy theo đúng phương án đền bù, hộ gia đình ông Hồ Đức Hà được nhận số tiền đền bù là 5.754.359.000 đồng và không thuộc diện được tăng thêm tiền đền bù, nhưng do cần tiền để giải quyết việc cá nhân nên bị cáo Minh đã hứa hẹn sẽ giúp hộ gia đình ông Hà được tăng thêm tiền đền bù. Bị cáo Minh đã sử dụng máy tính của Cơ quan tự soạn thảo phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ gia đình ông Hồ Đức Hà được tăng thêm mức tiền đền bù là 2.345.092.000 đồng so với mức giá đền bù cũ. Sau đó, bị cáo Minh in phương án này ra và chụp ảnh gửi qua zalo cho ông Hưng, bị cáo Minh yêu cầu ông Hà muốn được tăng thêm số tiền đền bù trên thì phải chi cho bị cáo Minh số tiền 650.000.000 đồng và ông Hà phải rút lại đơn khiếu kiện đã gửi Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Ông Hưng thông báo cho ông Hà biết, ông Hà đồng ý theo yêu cầu của bị cáo Minh. Ngày 20/10/2021, ông Hà chuyển khoản cho anh Hưng số tiền 200.000.000 đồng vào tài khoản số: 26110003459746 của ông Hưng mở tại ngân hàng BIDV; Sau đó ông Hưng đã chuyển số tiền trên theo yêu cầu của bị cáo B Q M đến tài khoản số: 6666929256789 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội mang tên Nguyễn Ngọc Trâm (Sinh năm 2001, HKTT: Xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang là bạn quen biết xã hội của bị cáo Minh). Cùng ngày, bị cáo Minh được Trâm thông báo đã nhận được số tiền 200 triệu đồng, do đang nợ Trâm số tiền 100 triệu đồng nên bị cáo Minh bảo Trâm giữ lại 100 triệu đồng và chuyển 100 triệu đồng vào tài khoản số: 0934629324 mang tên B Q M mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB bank). Ngày 29/10/2021, ông Hồ Đức Hà nhận được số tiền 667.080.000 đồng theo Quyết định số: 3999/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND thành phố Hà Nội do gia đình ông Hồ Đức Hà không đăng ký mua chung cư, phải tự lo tái định cư (Đây là khoản tiền đền bù từ phương án đền bù đã được phê duyệt trước đó). Cùng ngày, ông Hà tiếp tục đưa cho bị cáo B Q M số tiền 450.000.000 đồng tại đầu phố Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (Trước cổng vào Công ty CP thông tin tin

hiệu đường sắt, số 11A Nguyễn Khuyến), (có sự chứng kiến của ông Hồ Quốc Hưng), tổng số tiền ông Hà giao cho bị cáo Minh **650.000.000 đồng**. Sau khi nhận tiền, bị cáo Minh không làm gì để gia đình anh Hà được đền bù thêm số tiền 2.345.092.000 đồng như cam kết. Ông Hà đòi tiền nhưng bị cáo Minh không trả, nên ông Hà đã làm đơn tố giác bị cáo B Q M có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 19/05/2023, bị cáo Minh đến cơ quan CSĐT, Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đầu thú.

Xác minh tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội xác định: Bị cáo B Q M hiện công tác tại Phòng hạ tầng cấp thoát nước thuộc Ban quản lý. Tại dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật xung quanh Hồ Linh Quang, bị cáo Minh được phân công tham gia Tổ công tác giải phóng mặt bằng phường Văn Chương.

Xác minh tại Ngân hàng TMCP Quân đội, xác định: Tài khoản số: 6666929256789 mang tên Nguyễn Ngọc Trâm. Ngày 20/10/2021 có nhận 200 triệu đồng phù hợp với nội dung chuyển khoản “Chuyển tiền giúp cho Minh” và đã chuyển 100 triệu đồng tới tài khoản số: 0934629324 mang tên B Q M tại ngân hàng MB bank.

Xác minh **Nguyễn Ngọc Trâm**, sinh 21/11/2001 có hộ khẩu thường trú tại Ấp 6 xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang: Hiện Nguyễn Ngọc Trâm vắng mặt tại địa phương, không biết Trâm đang ở đâu, làm gì.

* Quá trình điều tra, anh Hồ Quốc Hưng cung cấp 06 file ghi âm thể hiện nội dung trao đổi giữa anh Hưng và bị cáo B Q M liên quan đến vụ án. Kết luận giám định số: 4247 ngày 15/06/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an Kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 06 tệp tin âm thanh cần giám định.

- Không đủ điều kiện Kết luận giọng nói trong file ghi âm là của ông Hồ Quốc Hưng và bị cáo B Q M.

* Ngày 15/09/2023, khám xét nơi làm việc của bị cáo B Q M tại Phòng 403 trụ sở: 102 Hai Bà Trưng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, thu giữ tài liệu:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh; Số kiểu máy VIVO 1906; imei 1; 861325049438871; imei 2: 861325049438863; Bên trong lắp sim điện thoại số 0934629324.

- 01 máy tính cá nhân có dán thẻ tài sản cố định mang tên B Q M, ký hiệu CMS X-Media i3-7100/4G/8T, mã tài sản MT56-CTN. Trong máy tính cá nhân, có tài liệu là văn bản đề tên “*Phụ lục phương án điều chỉnh chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư*”. Nội dung văn bản là nội dung bị cáo Minh in ra, chụp và gửi ảnh qua Zalo cho anh Hồ Quốc Hưng (Nội dung đã được chỉnh sửa so với phương án

đền bù đã được phê duyệt trước đó).

Tại Cơ quan điều tra: - Bị cáo B Q M khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án. Số tiền 650.000.000 đồng của anh Hà, bị cáo Minh đã sử dụng cá nhân hết.

- Bị hại là ông Hồ Đức Hà và Anh Hồ Quốc Hưng là người liên quan khai như nội dung vụ án nêu trên. Anh Hưng cung cấp cho Cơ quan điều tra 01 biên lai ngày 20/10/2021 về việc chuyển 200 triệu đồng từ tài khoản anh Hưng sang tài khoản số: 6666929256789 mang tên Nguyễn Ngọc Trâm mở tại Ngân hàng MB bank và cung cấp 06 file ghi âm và 01 tệp tin video liên quan đến vụ việc.

- Chị Nguyễn Thị Hà (Sinh 1984 số 4 ngách 4/24 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) nguyên là cán bộ địa chính phường Văn Chương, tháng 12/2022 được điều chuyển sang làm công chức địa chính phường Quang Trung khai: Chị Hà biết anh Hồ Quốc Hưng và bị cáo B Q M nhưng chị Hà không giới thiệu bị cáo Minh cho anh Hưng và không nhớ anh Hưng có hỏi chị Hà về việc giúp tăng tiền đền bù cho hộ gia đình anh Hồ Đức Hà hay không.

- Đối với **Nguyễn Ngọc Trâm**: Tài liệu điều tra đến nay không đủ căn cứ xác định Trâm biết việc bị cáo Minh thực hiện hành vi phạm tội, chiếm đoạt tiền của anh Hà sau đó chuyển vào tài khoản của Trâm để chiếm đoạt nên không đủ căn cứ xác định Trâm có hành vi đồng phạm với bị cáo B Q M trong vụ án này. Nên Cơ quan CSĐT không xử lý đối với Nguyễn Ngọc Trâm là có căn cứ.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo B Q M phải trả lại ông Hồ Đức Hà số tiền 650.000 000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKS HN-P3 ngày 29/01/2024 Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo B Q M về tội **Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản**; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 355 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, cho rằng sau khi phạm tội bị cáo, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa bị tiền án, tiền sự, bố mẹ bị cáo đều có công với cách mạng, tại phiên tòa em gái bị cáo đã cho tiền bị cáo khắc phục một phần hậu quả (20.000 000 đồng) cần áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo B Q M, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 355, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015. **Xử phạt bị cáo: B Q M** Từ 13 đến 14 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Minh phải trả lại ông Hồ Đức Hà số tiền 630.000 000 đồng.

Xử lý vật chứng: Tịch Thu sung công Nhà nước 01 cây máy tính, 01 điện thoại của bị cáo Minh liên quan đến việc phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo B Q M:

Đồng nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Minh, nhưng đề nghị áp dụng hình phạt giảm nhẹ hơn mức án mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo có nhân thân tốt ra đầu thú, bố mẹ bị cáo có công với cách mạng, có phần lỗi của bị hại, khắc phục một phần hậu quả. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ Minh 08 đến 10 năm tù.

Bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo xin được giảm hình phạt để sớm có cơ hội để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo B Q M tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để Kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20/10/2021 đến ngày 29/10/2021, bị cáo B Q M, cán bộ Phòng hạ tầng cấp thoát nước, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội là Tổ viên tổ giải phóng mặt bằng dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật xung quanh Hồ Linh Quang đã lợi dụng chứng vụ quyền hạn của mình đưa ra thông tin gian dối có thể thay đổi phương án đền bù cho hộ gia đình anh Hồ Đức Hà được tăng thêm 2.345.092.000 đồng so với mức đền bù cũ và đã tự soạn thảo phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ gia đình anh Hồ Đức Hà được điều chỉnh tăng thêm số tiền nêu trên, sau đó chụp ảnh gửi qua cho anh Hà. Bị cáo Minh yêu cầu anh Hà muốn tăng mức tiền đền bù như trên thì phải chi phí cho bị cáo Minh số tiền 650.000.000 đồng, anh Hà đồng ý. Ngày 20/10/2021 anh Hà đã chuyển khoản cho anh Hồ Quốc Hưng 200 triệu đồng, anh Hưng chuyển khoản cho bị cáo Minh 200 triệu đồng (Thông qua tài khoản của Nguyễn Ngọc Trâm). Ngày 29/10/2021, anh Hà trực tiếp đưa cho bị cáo Minh 450 triệu đồng, tổng số tiền anh Hà chuyển cho bị cáo Minh là 650.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bị cáo Minh không làm gì để hộ gia đình ông Hà được điều chỉnh tăng số tiền bồi thường mà chiếm đoạt để chi tiêu cá nhân. Hiện ông Hồ Đức Hà đề nghị xử lý bị cáo B Q M theo quy định của pháp luật và bồi thường cho anh số tiền 650.000.000 đồng.

Điều 355. Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản.

"1. ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 13 năm đến 20 năm;

a. Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng đến dưới 1.0000.000.000 đồng;

Hành vi của bị cáo B Q M là nguy hiểm cho xã hội, trước khi bị bắt, bị cáo Minh đang làm cán bộ phòng cấp thoát nước Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội và là tổ viên tổ giải phóng mặt bằng. Bị cáo đã lợi dụng chức vụ quyền hạn sự ảnh hưởng của bị cáo đã đưa ra các thông tin gian dối ngay từ ban đầu có thể thay đổi được phương án đền bù cho hộ ông Hồ Đức Hà tăng thêm số tiền so với mức bồi thường cũ. Bị cáo có hành vi cụ thể như: Soạn phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, sao chụp hình ảnh tài liệu đã chỉnh sửa và gửi cho ông Hà; bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của ông Hà chiếm đoạt số tiền 650.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo B Q M làm mất trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quản lý Nhà nước, gây bức xúc cho dư luận. Bản thân bị cáo là người có nhận thức pháp luật nhưng chưa có ý thức tu dưỡng, rèn luyện nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo B Q M. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết sau đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ra đầu thú; có nhân thân tốt, chưa bị tiền án, tiền sự; bố mẹ bị cáo đều có công với cách mạng; tại phiên tòa em gái của bị cáo là chị Bùi Phương Mai khắc phục một phần hậu quả cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội; căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo B Q M nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này: Đối với ông Hồ Quốc Hưng, chị Nguyễn Ngọc Trâm không đủ căn cứ xác định đồng phạm với bị cáo B Q M nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Số tiền chuyển khoản mà bị cáo Minh trả tiền vay cho chị Nguyễn Ngọc Trâm đáng lẽ ra chị Trâm phải nộp lại để trả cho bị hại, và việc vay nợ giữa bị cáo Minh và chị Trâm, bị cáo cần tự giải quyết nhưng do chị Trâm không có mặt tại địa phương, bị hại Hà yêu cầu bị cáo Minh phải trả toàn bộ số tiền 650.000.000 đồng và bị cáo Minh đồng ý nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Chị Bùi Phương Mai khắc phục cho bị hại 20.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo hoàn lại.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo B Q M phải trả lại ông Hồ Đức Hà số tiền 630.000.000 đồng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Các tài liệu liên quan đến việc phạm tội của bị cáo được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Tịch thu sung công Nhà nước máy tính, điện thoại của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự, dân sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng của thành phố Hà Nội thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố. Kết luận điều tra của Công an thành phố Hà Nội, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, áp dụng với bị cáo là đúng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo B Q M phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 355; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo B Q M **13 (mười ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/09/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo B Q M phải trả lại ông Hồ Đức Hà số tiền 630.000.000 đồng.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo B Q M không thi hành khoản tiền trả bị hại. Bị cáo B Q M còn phải chịu mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố đối với số tiền chậm thi hành án.

“Trong trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Về xử lý vật chứng: Các tài liệu Cơ quan điều tra đã lưu trong hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung công Nhà nước cây máy tính, điện thoại được mô tả chi tiết cụ thể, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/02/2024 tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo B Q M phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, và **29.200.000 đồng** tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo **B Q M**, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc được niêm yết bản án hợp lệ./.**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1, công an thành phố Hà Nội;
- UBND phường Cổ Nhuế 1;
- Người có QL, NVLQ;
- Bị hại; Bị cáo; Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG VĂN THÀNH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ - THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1, công an thành phố Hà Nội;
- UBND phường Cổ Nhuế 1;
- Người có QL, NVLQ;
- Bị hại; Bị cáo; Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
 - Cục THADS thành phố Hà Nội;
- PHIÊN TÒA**

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA**

- Công an thành phố Hà Nội;
- Những người có QL, NVLQ;
- Bị hại; Bị cáo, lưu hồ sơ vụ án.

HOÀNG VĂN THÀNH